

Số: 5270/QĐ-CHKQTTSN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

V/v: **Phê duyệt kết quả lựa chọn đối tác hợp tác kinh doanh tại vị trí IAG06B-2 của hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ ăn uống, bách hóa tổng hợp tại nhà ga quốc tế (mã vị trí IAG06B-2, IDG05) - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”.**

### GIÁM ĐỐC CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT

Căn cứ Quyết định số 448/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc ban hành Quy chế quản lý và tổ chức hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ phi hàng không của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Phê duyệt số 7118/CHK-QLC ngày 13/12/2023 của Bộ giao thông vận tải - Cục hàng không Việt Nam về việc phê duyệt tài liệu khai thác công trình nhà ga hành khách quốc tế và nhà ga hành khách quốc nội Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ hướng dẫn trên Công văn số 4173/TCTCHKVN-KDPTTT ngày 25/10/2022 của Ban Kinh doanh Phát triển thị trường - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc phê duyệt lợi ích tối thiểu, tỷ lệ phân chia khởi điểm hợp tác kinh doanh dịch vụ phi hàng không tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 2832/QĐ-CHKQTTSN ngày 05/8/2024 của Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất về việc thành lập Tổ chuyên gia lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 2833/QĐ-CHKQTTSN ngày 05/8/2024 của Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất về việc thành lập Tổ thẩm định lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh, hợp tác khai thác, thuê mặt bằng, thuê mặt bằng/vị trí quảng cáo tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 728/TCTCHKVN-KDPTTT ngày 28/2/2023 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc phê duyệt phương án giá tối thiểu mặt bằng kinh doanh dịch vụ phi hàng không tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 1669/QĐ-TCTCHKVN ngày 26/4/2023 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam về việc Phê duyệt phương





án giá tối thiểu, bổ sung/chuyển đổi dịch vụ/ngành nghề mặt bằng kinh doanh tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Công văn số 111/KDPTTT ngày 11/7/2024 của Ban kinh doanh phát triển thị trường về việc triển khai thực hiện tờ trình số 97/TTr-KDPTTT ngày 21/6/2024 tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 4913/QĐ-CHKQTTSN ngày 14/11/2024 của ông Giám đốc Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn đối tác hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ ăn uống, bách hóa tổng hợp tại nhà ga quốc tế (mã vị trí IAG06B-2, IDG05) - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”;

Căn cứ Quyết định số 4919/QĐ-CHKQTTSN ngày 15/11/2024 của ông Giám đốc Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất về việc phê duyệt Hồ sơ mời tham gia hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ ăn uống, bách hóa tổng hợp tại nhà ga quốc tế (mã vị trí IAG06B-2, IDG05) - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”;

Căn cứ Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất tham gia hợp tác số 1-5/BC-TCG ngày 27/11/2024 của Tổ chuyên gia;

Căn cứ Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh số 2-3/BC-TTĐ ngày 29/11/2024 của Tổ thẩm định;

Xét đề nghị của Tổ chuyên gia và Tổ thẩm định.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh tại vị trí IAG06B-2 của hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ ăn uống, bách hóa tổng hợp tại nhà ga quốc tế (mã vị trí IAG06B-2, IDG05) - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất” với các nội dung chính như sau:

**1. Tên đơn vị hợp tác được lựa chọn**

<b>Công ty</b>	<b>Công ty cổ phần đầu tư thương mại kỹ thuật A&amp;T Việt Nam</b>
Địa chỉ	P.315, nhà B khách sạn thể thao, Làng Sinh viên HACINCO, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội

**2. Loại hợp đồng:** Hợp đồng hợp tác kinh doanh.

**3. Lợi ích từ việc hợp tác kinh doanh**

a. Lợi ích hợp tác

Được xác định: phân chia theo doanh thu

$$Li = t * D$$

Trong đó:

**Li** : Lợi ích từ việc hợp tác kinh doanh TIA được phân

chia hàng tháng.

**t** : Tỷ lệ phân chia (tỷ lệ %).

**D** : Doanh thu thực tế phát sinh từ hoạt động hợp tác kinh doanh (chưa bao gồm thuế GTGT).

b. Tỷ lệ phân chia, Lợi ích hợp tác tối thiểu:

Vị trí	Mã vị trí	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ phân chia (t)	Lợi ích hợp tác tối thiểu TIA được phân chia hàng tháng (L <sub>min</sub> )
Khu vực sân quốc tế đến cánh trái	IAG06B-2	98,00	Ăn uống/bách hóa tổng hợp	17,5%	1.427.000 (VND/m <sup>2</sup> /tháng)

❖ Lợi ích hợp tác nêu trên chưa bao gồm thuế GTGT, chi phí sử dụng điện, nước, chi phí thi công cấp nguồn điện, điện thoại, internet... và các chi phí khác (nếu có).

**4. Thời hạn thực hiện hợp đồng:** Kể từ ngày hoàn thành nghiệm thu lắp đặt và đưa mặt bằng vào khai thác đến hết ngày 31/12/2026.

**Điều 2.** Phòng Kinh doanh, phòng Tài chính - kế toán, Trung tâm Khai thác ga Tân Sơn Nhất, Phòng An toàn – Kiểm soát chất lượng triển khai thực hiện các bước tiếp theo tuân thủ đúng trình tự thủ tục và các quy định hiện hành của Nhà nước, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam CTCP và Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông/Bà Trưởng phòng Kinh doanh, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Giám đốc Trung tâm Khai thác ga Tân Sơn Nhất, Trưởng phòng An toàn – Kiểm soát chất lượng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- PKD;
- Lưu: VT



**Đặng Ngọc Cương**